

Số: 18 /2023/NQ-ĐHĐCĐ-XNK

Hà Nội, ngày 06 tháng 6 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU HÀNG KHÔNG**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không;

Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không số 06/6/2023/BB-ĐHĐCĐ/XNK ngày 06/6/2023.

QUYẾT NGHỊ:

1. Thông qua báo cáo của HĐQT Công ty về tình hình thực hiện SXKD năm 2022, kế hoạch SXKD năm 2023 và các giải pháp thực hiện; Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán. Cụ thể:

1.1. Thông qua kết quả SXKD năm 2022 với các chỉ tiêu cơ bản như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	Thực hiện so với kế hoạch
Tổng doanh thu	160.600	181.212	112,83%
Tổng chi phí	158.093	178.185	112,71%
Lợi nhuận trước thuế	2.507	3.027	120,74%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	1.974	2.373	120,20%
Mức chia cổ tức dự kiến	5%/VĐL	6%/VĐL	120,00%
Tổng vốn đầu tư (giá trị giải ngân)	12.118	6.298	51,97%

1.2. Thông qua kế hoạch SXKD năm 2023 với các chỉ tiêu cơ bản như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2022	Năm 2023	
		Kế hoạch	KH 2023 so với TH 2022
Tổng doanh thu	181.212	241.100	133,05%
Tổng chi phí	178.185	237.021	133,02%

Chỉ tiêu	Thực hiện 2022	Năm 2023	
		Kế hoạch	KH 2023 so với TH 2022
Lợi nhuận trước thuế	3.027	4.079	134,76%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	2.373	3.232	136,19%
Mức chia cổ tức dự kiến	6%/VĐL	10%/VĐL	166,67%
Tổng vốn đầu tư (giá trị giải ngân)	6.298	9.275	147,27%

Các số liệu chi tiết và diễn giải được nêu tại Kế hoạch SXKD năm 2023 của Công ty kèm theo Tờ trình số 1111/2023/TTr-HĐQT-XNK ngày 05/4/2023 của HĐQT Công ty. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT Công ty rà soát, điều chỉnh lại kế hoạch SXKD khi thị trường có những biến động bất thường, ảnh hưởng tới kết quả SXKD; đảm bảo việc điều hành các nguồn lực và tổ chức hoạt động kinh doanh của Công ty phù hợp với tình hình thực tế, thông báo cho các cổ đông kết quả điều chỉnh kế hoạch (nếu có).

1.3. Thông qua báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam - Chi nhánh Hà Nội. Một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

- Tổng tài sản (31/12/2022) : 119.452.935.600 đồng
- Vốn chủ sở hữu (31/12/2022) : 35.694.246.458 đồng
- Tổng doanh thu (01/01/2022 - 31/12/2022) : 181.211.695.283 đồng
- Lợi nhuận trước thuế (01/01/2022 - 31/12/2022) : 3.027.053.007 đồng

Các số liệu chi tiết được nêu tại Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam - Chi nhánh Hà Nội.

2. Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả giám sát hoạt động của HĐQT và Ban điều hành năm 2022.

3. Ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định việc lựa chọn một trong các công ty kiểm toán sau: Công ty TNHH kiểm toán TTP; Công ty TNHH kiểm toán Quốc tế; Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn RSM Việt Nam, thực hiện soát xét báo cáo tài chính giữa niên độ (6 tháng) và kiểm toán báo cáo tài chính kết thúc năm 2023, 2024 của Công ty theo quy định hiện hành.

5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2022, chi tiết như sau:

- Tổng lợi nhuận trước thuế TNDN năm 2022 của Công ty là : 3.027.053.007 đ;
- Thuế TNDN phải nộp năm 2022 : 654.016.052 đ;
- Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN : 2.373.036.955 đ;
- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (10% lợi nhuận sau thuế) : 237.303.696 đ;
- Trong đó: + Quỹ khen thưởng : 47.460.739 đ
- + Quỹ phúc lợi : 189.842.957 đ
- Trích quỹ thưởng thành viên HĐQT, BKS (0,5 tháng lương thực hiện 2022 của TV HĐQT và KSV chuyên trách và 2 tháng thù lao thực hiện năm 2022 của TV HĐQT và KSV kiêm nhiệm) : 84.949.315 đ;
- (Phương án thưởng cụ thể ĐHĐCĐ giao HĐQT xem xét quyết định)
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2022 : 2.050.783.944 đ;

- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối những năm trước còn lại : 724.971.498 đ;
- Tổng LN sau thuế TNDN chưa phân phối đến 31/12/2022 là : 2.775.755.442 đ;
- Đề nghị mức chi trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, tỷ lệ 6%
(600 đồng/cổ phần) : 1.866.769.800 đ;
- Lợi nhuận còn lại chưa chia là : 908.985.642 đ.

Thời gian chốt danh sách cổ đông nhận cổ tức năm 2022 (bằng tiền) là: 17 giờ 00, ngày 19/06/2023; Thời gian thực hiện chi trả cổ tức năm 2022: từ ngày 29/06/2023.

6. Thông qua thực hiện chi thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS năm 2022 và mức chi thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS năm 2023, chi tiết như sau:

- Thực hiện chi thù lao cho các thành viên HĐQT và BKS không chuyên trách năm 2022:

- + Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty: 3.700.000 đồng/tháng;
- + Các thành viên HĐQT khác: 3.400.000 đồng/người/ tháng;
- + Các thành viên BKS: 2.890.000 đồng/người/tháng.

Tổng số tiền thù lao năm 2022 là: 236.160.000 đồng

- Mức chi thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS không chuyên trách năm 2023:
- + Thành viên HĐQT: 4.640.000 đồng/người/tháng;
- + Trưởng Ban Kiểm soát: 3.450.000 đồng/người/tháng;
- + Các thành viên Ban kiểm soát: 2.890.000 đồng/người/tháng.

7. Thông qua bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty và sửa đổi Điều lệ cho phù hợp với bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty (Chi tiết bổ sung ngành nghề kinh doanh và sửa đổi Điều lệ Công ty như Báo cáo về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty và sửa đổi Điều lệ cho phù hợp với bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty kèm theo Tờ trình số 1111/2022/TTr-HĐQT-XNK ngày 05/4/2022 của HĐQT Công ty).

8. Ủy quyền cho HĐQT Công ty thông qua các giao dịch với các bên liên quan của Công ty năm 2023 (Chi tiết việc Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT Công ty thông qua các giao dịch với các bên liên quan của Công ty năm 2023, theo Báo cáo về việc Trình ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT thông qua các giao dịch với các bên liên quan của Công ty năm 2023 kèm theo Tờ trình số 1111/2022/TTr-HĐQT-XNK ngày 05/4/2022 của HĐQT Công ty).

9. Thông qua Quy chế ứng cử, đề cử bầu thay thế thành viên HĐQT, thành viên BKS Công ty nhiệm kỳ 2021-2026 (có Quy chế ứng cử, đề cử bầu thay thế thành viên HĐQT, thành viên BKS Công ty nhiệm kỳ 2021-2026 kèm theo Tờ trình số 1111/2022/TTr-HĐQT-XNK ngày 05/4/2022 của HĐQT Công ty).

10. Thông qua Quy chế bầu cử thay thế thành viên HĐQT, thành viên BKS Công ty nhiệm kỳ 2021-2026 (có Quy chế bầu cử thay thế thành viên HĐQT, thành viên BKS Công ty nhiệm kỳ 2021-2026 kèm theo Tờ trình số 1111/2022/TTr-HĐQT-XNK ngày 05/4/2022 của HĐQT Công ty).

11. Thông qua Danh sách ứng cử viên để bầu thay thế thành viên HĐQT, thành viên BKS Công ty nhiệm kỳ 2021-2026:

11.1. Ứng cử viên để bầu thay thế thành viên HĐQT: Ông Đinh Ngọc Tùng



11.2. Ứng cử viên để bầu thay thế thành viên BKS: Bà Tổng Thị Thanh Bình.

12. Thông qua kết quả bầu cử thay thế thành viên HĐQT, thành viên BKS Công ty nhiệm kỳ 2021 - 2026:

12.1. Kết quả trúng cử bầu thay thế thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ thành viên 2021-2026: Ông Đinh Ngọc Tùng.

12.2. Kết quả trúng cử bầu thay thế thành viên BKS Công ty nhiệm kỳ thành viên 2021-2026: Bà Tổng Thị Thanh Bình.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không giao Chủ tịch HĐQT Công ty chịu trách nhiệm chỉ đạo, triển khai thực hiện các nội dung Nghị quyết này đúng quy định hiện hành của Nhà nước và của Công ty.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- TV HĐQT;
- TGD Cty;
- TV BKS;
- Website Cty;
- Lưu VT, Thư ký Cty.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT



Đào Khắc Hậu